

Số: 69 /KH-TTN

Đắk Lắk, ngày 28 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH **Cải cách hành chính năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 229/QĐ-SNNMT ngày 27/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Nước sạch và VSMTNT ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 của Sở Nông nghiệp và PTNT và hoàn thành các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đề ra của đơn vị trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ về sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy các phòng, trạm thuộc đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu quả; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ viên chức và người lao động; thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng đội ngũ viên chức, người lao động có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ và năng lực thực thi nhiệm vụ chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục phấn đấu nâng cao chỉ số CCHC năm 2025 của đơn vị, góp phần triển khai thực hiện tốt chủ đề CCHC năm 2025 của ngành: *“Tập trung nguồn lực cải cách hành chính nhà nước, xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả; chú trọng đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, số hóa làm giàu dữ liệu và khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu về dân cư; phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu về cải cách hành chính tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII đã đề ra”*.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của đơn vị. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và công tác đánh giá, thi đua khen thưởng cuối năm.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 phải phù hợp, gắn kết với chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị, của ngành năm 2025.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Rà soát tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực hoạt động của đơn vị không còn phù hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ cụ thể được giao, đảm bảo đúng quy định về thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (nếu có).

- Thường xuyên cập nhật kịp thời, đầy đủ và triển khai thực hiện đúng quy định các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, lĩnh vực nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên Trang thông tin điện tử của Sở và của đơn vị phục vụ việc tra cứu, áp dụng, tham mưu tổ chức thực hiện của các phòng thuộc đơn vị, các cơ quan, tổ chức, công dân.

- Tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực được giao của đơn vị, liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn phù hợp với hệ thống pháp luật và điều kiện thực tế của ngành, của tỉnh.

- Cử viên chức làm đầu mối tổ chức thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL tại đơn vị; tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ quy trình kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do cấp trên tổ chức.

2. Cải cách thủ tục hành chính

- Kịp thời cập nhật các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hoạt động của đơn vị do bộ, ngành, tỉnh công bố ban hành mới, sửa đổi, bổ sung (nếu có). Thực hiện công khai và niêm yết tại trụ sở cơ quan theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong nội bộ đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị và chất lượng phục vụ người dân và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về dịch vụ cung cấp nước sạch nông thôn.

- Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân về quy định hành chính liên quan đến lĩnh vực hoạt động của đơn vị. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công khai theo quy định của pháp luật về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị.

- Thực hiện việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu đơn vị để xảy ra việc viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp có hành vi gây những phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân.

- Tăng cường ứng dụng thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng hiệu quả giải quyết các thủ tục liên quan đến khách hàng, người dân, doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục kiện toàn, rà soát, sắp xếp tinh gọn bộ máy tổ chức các phòng, trạm thuộc đơn vị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật; tham mưu điều chỉnh, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị, các nội quy, quy chế, quy trình làm việc.

- Thực hiện rà soát, bổ sung, điều chỉnh việc phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, phù hợp với chuyên môn, sở trường của từng viên chức, người lao động ở các phòng, trạm của đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện tốt quy chế phối hợp trong giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị, Sở, ban, ngành cấp tỉnh và với UBND các huyện, xã trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của đơn vị.

4. Cải cách công vụ

- Tiếp tục triển khai thực hiện sắp xếp, cơ cấu đội ngũ viên chức của đơn vị đảm bảo bám sát theo danh mục vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 26/04/2024 và Đề án số 1508/ĐA-SNN ngày 26/4/2024 về việc tổ chức lại Trung tâm Nước sạch và VSMTNT; Rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của đơn vị, trình các cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có), tiếp tục triển khai thực hiện

- Thực hiện nghiêm túc quy định về tuyển dụng, quản lý và sử dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; quy định về phân cấp quản lý và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức của Sở và thực hiện các quy trình, thủ tục về rà soát quy hoạch cán bộ, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại,... viên chức lãnh đạo, quản lý theo đúng quy định của cơ quan quản lý cấp trên và pháp luật hiện hành.

- Triển khai thực hiện hiệu quả, đúng quy định của quy chế điều động, tuyển dụng đối với lao động hợp đồng, công tác điều động, luân chuyển, định kỳ chuyển đổi công tác đối với viên chức nhằm nâng cao chất lượng, khả năng hoàn thành nhiệm vụ của viên chức, người lao động trong đơn vị và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động; rà soát, tổng hợp danh sách viên chức tham gia thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, chuyển ngạch, nâng ngạch đảm bảo theo quy định.

- Thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ viên chức, người lao động của đơn vị theo phương án tự chủ giai đoạn 2023-2025.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức, người lao động năm 2025 đảm bảo phù hợp với tình hình, nhu cầu của đơn vị. Khuyến khích, tạo điều kiện cho viên chức, người lao động trong đơn vị được tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức quản lý nhà nước, lý luận chính trị và các kiến thức bổ trợ theo đúng tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, vị trí việc làm.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ; Nghị



định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ theo đúng quy chế của đơn vị (nếu có).

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước, đạo đức công vụ, lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm về hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ, kỷ luật lao động, quy tắc ứng xử, văn hóa công sở theo quy chế của đơn vị, các văn bản chỉ đạo của Sở và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 313/SNN-VP ngày 22/02/2017 về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm về hiệu quả trong thi hành công vụ của công chức, viên chức, người lao động; Công văn số 1447/SNN-VP ngày 28/4/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thi hành công vụ.

5. Cải cách tài chính công

- Thực hiện có hiệu quả, đúng quy định về chế độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Tổ chức triển khai thực hiện Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, sửa đổi và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công năm 2025 đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của đơn vị. Xây dựng dự toán kế hoạch thu, chi tài chính năm 2025 đảm bảo theo quy định và thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong quản lý thu, chi, dự toán, quyết toán ngân sách theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện mua sắm tài sản công đúng quy định về mua sắm tập trung; quản lý và sử dụng tài sản công, các nguồn tài chính được giao đúng chế độ, chính sách của Nhà nước, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ về các lĩnh vực, hoạt động trọng tâm tại đơn vị; tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; Thực hiện các quy định về quản lý tài sản công; Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ứng dụng CNTT năm 2025 đảm bảo hoàn thành 100% các nội dung trong kế hoạch; rà soát, tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị và thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo hệ thống thông tin nội bộ an toàn, thuận tiện, tiết kiệm và nâng cao hiệu quả trong công việc.

- Tiếp tục triển khai áp dụng chữ ký số, chứng thư số về văn bản điện tử; thực hiện có hiệu quả hộp thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý văn bản và điều hành i-Desk và các phần mềm ứng dụng khác phục vụ cho công tác chuyên môn.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức, nhân viên phụ trách công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị.

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức và thực hiện chuyển đổi số ngành nông nghiệp, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Quản lý và nâng cao chất lượng cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và cung cấp hóa đơn điện tử cho khách hàng sử dụng theo quy định của pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền và triển khai dịch vụ thanh toán tiền nước thông qua Ngân hàng.

- Tiếp tục phát triển, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống báo cáo, quản lý hoạt động các trạm cấp nước trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Trang Thông tin điện tử của đơn vị, ... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, cung cấp thông tin, biên tập thông tin điện tử và công tác an toàn thông tin mạng do cấp trên tổ chức.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Chỉ đạo xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025 của đơn vị đảm bảo chất lượng, nội dung theo yêu cầu và tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Thực hiện nghiêm túc quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhà nước về thực hiện CCHC tại Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh. Phát huy vai trò chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng trong việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, ý thức phục vụ nhân dân của viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC lồng ghép cùng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả nhằm nâng cao sự hiểu biết, hành động quyết tâm thực hiện hiệu quả công tác CCHC và ý thức chấp hành, kỷ luật, kỷ cương, tuân thủ pháp luật của viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, bộ phận, cá nhân được giao phụ trách công tác CCHC thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của đơn vị.

- Tổ chức phát động xây dựng sáng kiến, giải pháp mới trong CCHC gắn với phát động thi đua yêu nước năm 2025 tại đơn vị.

- Triển khai thực hiện việc chấm điểm xác định chỉ số CCHC các cơ quan, đơn vị thuộc Sở năm 2024.



- Tăng cường công tác kiểm tra thường xuyên và đột xuất các phòng, trạm thuộc đơn vị trong quá trình thực hiện công tác CCHC để kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế và khắc phục, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng nhằm động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện tốt và kiên quyết xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ CCHC.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Chi tiết xem tại Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC được bố trí từ nguồn ngân sách được giao (nếu có) và nguồn thu sự nghiệp của đơn vị trong năm 2025. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn tài chính hỗ trợ khác để thực hiện công tác CCHC.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, trạm thuộc Trung tâm căn cứ nội dung Kế hoạch CCHC năm 2025 và chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đề ra của đơn vị.

2. Giao Phòng Hành chính - Tổng hợp chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các phòng, trạm trực thuộc; thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo về công tác CCHC theo quy định.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các phòng, trạm chủ động báo cáo thông qua phòng Hành chính - Tổng hợp để trình Giám đốc xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: *PNH*

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Giám đốc TTN;
- Các phòng, trạm thuộc TTN;
- Lưu: VT, HCTH (Đ.03b).

GIÁM ĐỐC



PNH
Phạm Ngọc Bình

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM NƯỚC SẠCH VÀ VSMTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CỤ THỂ CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 69 /KH-TTN ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Trung tâm Nước sạch và VSMTNT)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Kết quả/ Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC					
1.1	<i>Kế hoạch CCHC năm 2025</i>					
1.1.1	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2025	Kế hoạch CCHC năm 2025	Quý I/2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
1.1.2	Tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 và hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch CCHC.	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025	Trước 12/12/2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
1.2	<i>Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đầy đủ về số lượng, nội dung và thời hạn theo quy định</i>	Báo cáo CCHC định kỳ: quý I, 6 tháng, quý III, năm 2025.	Trước ngày 12 của tháng cuối kỳ báo cáo	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
1.3	<i>Công tác kiểm tra CCHC</i>					
1.3.1	Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2025	- Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2025. - Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra	Quý II/2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm được kiểm tra	
1.3.2	Tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2025	- Các văn bản triển khai Kế hoạch kiểm tra. - Báo cáo kết quả thực hiện.	Quý III - IV/2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm được kiểm tra	
1.4	<i>Công tác tuyên truyền CCHC</i>					
1.4.1	<i>Kế hoạch truyền truyền CCHC năm 2025</i>					
1.4.1.1	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025	Quý I/2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
1.4.1.2	Tổ chức thực hiện hoàn các nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch.	Báo cáo CCHC năm 2025	Trước ngày 17/12/2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Kết quả/ Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1.4.2	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến công tác CCHC với các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về CCHC; Đa dạng hóa công tác tuyên truyền về CCHC, tăng cường cập nhật tin bài về CCHC trên Trang TTĐT của đơn vị	- Báo cáo CCHC năm 2025. - Link bài đăng. - Lồng ghép vào trong các cuộc họp của đơn vị	Trước ngày 17/12/2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
1.4.3	Tham gia đầy đủ, đạt yêu cầu các Cuộc thi, Hội thi về CCHC do Sở phát động (nếu có)	- Văn bản đăng ký tham gia cuộc thi; - Văn bản công nhận kết quả tham dự cuộc thi; - Báo cáo CCHC năm 2025.	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
1.5	Thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm	Báo cáo, tổng kê Kết quả thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm 2025	Quý IV/2025	Phòng KH-KT	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
2	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
2.1	Theo dõi thi hành pháp luật					
2.1.1	Ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025	Quý I/2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
2.1.2	Thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật					
2.1.2.1	Thực hiện thu thập, tiếp nhận và xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực nhiệm vụ được giao từ phản ánh của dư luận trên các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan tổ chức cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực quản lý	- Các bài phản ánh của dư luận trên các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân. - Các báo cáo về công tác quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực.	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng thuộc đơn vị	
2.1.2.2	Phổ biến pháp luật, tham dự hội nghị, tọa đàm, tập huấn và bồi dưỡng nghiệp vụ	- Kế hoạch triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 - Các văn bản triển khai thực hiện hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trong năm 2025	- Kế hoạch: Quý I/2024 - Các văn bản triển khai: Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng thuộc đơn vị	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Kết quả/ Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
2.1.2.3	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật theo lĩnh vực quản lý của đơn vị	Kiểm tra nội bộ tại đơn vị; Phối hợp với cơ quan cấp trên, cơ quan chức năng có thẩm quyền	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng thuộc đơn vị	
2.1.2.4	Theo dõi, tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình thi hành pháp luật đúng thời gian quy định	Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2025	Trước ngày 01/12/2025	Phòng HC-TH	Các phòng thuộc đơn vị	
2.2	<i>Rà soát tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực hoạt động của đơn vị không còn phù hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ cụ thể được giao, đảm bảo đúng quy định về thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (nếu có).</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản chấp thuận, thông báo phân công xây dựng, ban hành văn bản QPPL. - Các văn bản QPPL được ban hành. - Hồ sơ tham mưu các văn bản QPPL. - Báo cáo công tác xây dựng, ban hành văn bản của đơn vị 	Trong năm 2025	Phòng KH-KT	Các phòng thuộc đơn vị	
2.3	<i>Thực hiện quy định về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL</i>					
2.3.1	Triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành có liên quan lĩnh vực được giao của đơn vị	Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL hoặc Các văn bản xử lý văn bản QPPL sau rà soát	Trong năm 2025	Phòng KH-KT	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
3	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
3.1	Cập nhật các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực hoạt động của đơn vị do bộ, ngành, tỉnh công bố ban hành mới, sửa đổi, bổ sung (nếu có). Thực hiện công khai niêm yết theo quy định	Văn bản được niêm yết tại đơn vị	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
3.2	Rà soát, đơn giản hóa các biểu mẫu, thủ tục hành chính trong nội bộ đơn vị nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về dịch vụ cung cấp nước sạch nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Các văn bản xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát; - Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC năm 2025. 	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	



STT	Nội dung, nhiệm vụ	Kết quả/ Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
3.3	Thực hiện tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân về quy định hành chính liên quan đến lĩnh vực hoạt động của đơn vị	Văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
4	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC					
4.1	Rà soát, tham mưu điều chỉnh, bổ sung, các nội quy, quy chế, quy trình làm việc; kiện toàn, sắp xếp các phòng, trạm thuộc đơn vị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật	Các văn bản triển khai thực hiện	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
4.2	Rà soát việc phân công nhiệm vụ của từng VCNLD thuộc các phòng, trạm phù hợp với chuyên môn, sở trường, đảm bảo phát huy hiệu quả công việc	Thông báo phân công nhiệm vụ (sửa đổi, bổ sung)	Trong năm 2025	Các phòng, trạm thuộc đơn vị		
4.3	Thực hiện quy chế phối hợp trong giải quyết công việc liên quan với các Sở, ban, ngành và với UBND huyện, xã có công trình cấp nước do đơn vị quản lý	Văn bản triển khai phối hợp	Trong năm 2025	Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
5	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					
5.1	Rà soát, điều chỉnh Đề án vị trí việc làm của đơn vị, trình các cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập (nếu có), tiếp tục triển khai thực hiện	- Dự thảo Đề án hoặc Đề án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.	Quý II/ 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
5.2	Thực hiện tốt quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức, công tác tổ chức cán bộ (tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm,...) theo quy định của pháp luật	Các văn bản triển khai thực hiện	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Kết quả/ Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
5.3	Thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật về các chế độ, chính sách đối với VCNLĐ, chuyển đổi vị trí công tác, tinh giản biên chế, chuyển ngạch, nâng ngạch,...	Các văn bản triển khai thực hiện	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
5.4	Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại, công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật VCNLĐ theo đúng quy định của pháp luật	Các văn bản triển khai thực hiện	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
5.5	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức năm 2025	- Kế hoạch; - Báo cáo kết quả thực hiện	- Quý V/2024 - Quý V/2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
5.6	Phổ biến, quán triệt các văn bản về kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, quy tắc ứng xử, văn hóa công sở theo văn bản chỉ đạo của Sở; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ	-Các cuộc họp phổ biến, quán triệt	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
6	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
6.1	Thực hiện quy định về việc sử dụng kinh phí từ nguồn NSNN; Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách (nếu có)	Báo cáo kết luận của các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính ngân sách trong năm	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng thuộc đơn vị	
6.2	Triển khai thực hiện Phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính	Các văn bản triển khai; Báo cáo kết quả thực hiện cơ chế tự chủ	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
6.3	- Ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; - Thực hiện các quy định về quản lý tài sản công - Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý	- Quyết định ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; - Biên bản kiểm kê tài sản của năm 2025; Báo cáo thực hiện - Văn bản, Báo cáo về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của đơn vị	- Quý II/2025 - Quý I/2026 - Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	



STT	Nội dung, nhiệm vụ	Kết quả/ Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6.4	Rà soát, sửa đổi và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025; thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý thu, chi, dự toán ngân sách theo đúng quy định của pháp luật	Quyết định ban hành quy chế; Quyết định công khai dự toán ngân sách năm 2025	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
6.5	Thực hiện chi tiêu, mua sắm tài sản đúng chế độ, chính sách; thực hành quản lý tốt tài sản; sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn tài chính được giao	Các văn bản triển khai	Trong năm 2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
6.6	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025	Kế hoạch; Chương trình; Báo cáo kết quả thực hiện	Kế hoạch ban hành Quý I năm 2025, Báo cáo định kỳ theo quy định của Sở	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
7	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
7.1	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025; Báo cáo kết quả thực hiện	Kế hoạch ban hành Quý IV năm 2024, Báo cáo định kỳ theo quy định của Sở	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
7.2	100% văn bản điện tử được ký số (trừ văn bản mật theo quy định)	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về chuyển đổi số năm 2025 hoặc Báo cáo CCHC năm 2025	Quý IV/2025	Phòng HC-TH	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
7.3	Triển khai cho thành viên Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc chuyển đổi số tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin, an toàn, an ninh hệ thống thông tin	Các văn bản triển khai thực hiện	Trong năm 2025	BCĐ và Tổ giúp việc chuyển đổi số	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
7.4	Nâng cao chất lượng nội dung cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, phục vụ tra cứu hóa đơn điện tử trên theo đúng quy định của pháp luật	Trang thông tin điện tử của đơn vị	Thường xuyên trong năm	BCĐ và Tổ giúp việc chuyển đổi số	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	
7.5	Phát triển hệ thống báo cáo, quản lý hoạt động các trạm cấp nước trên môi trường mạng.	Hệ thống báo cáo, quản lý của đơn vị	Trong năm 2025	Phòng QL-KT; BCD và Tổ giúp việc chuyển đổi số	Các phòng, trạm thuộc đơn vị	